TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 7 - 2025
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Đạt;
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Kim Cảnh;
2. Ông Lê Đình Thủy.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Quy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Quang Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 3 - Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 về việc *" Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1991, số CCCD: 031191006739; Địa chỉ: Thôn C 3, (xã Th, huyện Vĩnh Bảo – Nay là xã Vĩnh Thịnh), Thành phố Hải Phòng.

Chị Y vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn B, sinh năm 1990, số CCCD: 038090030598; Địa chỉ: Thôn Ch, (xã Th Q, huyện Thiệu Hóa – Nay là xã Th Q), tỉnh Thanh Hóa.

Anh B vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 25/11/2024, bản tự khai ngày 17/01/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Y trình bày:

Giữa nguyên đơn và bị đơn là anh Trần Văn B, chấm dứt mối quan hệ hôn nhân theo bản án số 28/2024/HNGĐ-ST ngày 22/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Theo đó anh Trần Văn B là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Trần Nh H sinh ngày 13/7/2014 là con chung của anh Trần Văn B và chị

Nguyễn Thị Y, Tuy nhiên từ khi ly hôn đến nay cháu Trần Nh H vẫn ở gia đình bên ngoại ở Thôn C 3, (xã Th, huyện Vĩnh Bảo – Nay là xã Vĩnh Thịnh), Thành phố Hải Phòng, chị Y hiện tại đã về nước, để tiện sinh hoạt và chăm sóc cháu Hoàng, chị Nguyễn Thị Y yêu cầu Tòa án giao cháu Trần Nh H sinh ngày 13/7/2014 là con chung của anh Trần Văn B và chị Nguyễn Thị Y cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Trần Văn B trợ cấp nuôi dưỡng con chung cùng chị Y. Chị Y cho rằng chị không làm bên nhật bản nữa mà, thi thoảng sang bên Nhật đi du lịch và mua bán hàng hóa, chị vẫn thường xuyên ở Việt Nam.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 05/5/2025 bị đơn là anh Trần Văn B trình bày: Do công việc ở xa, đi lại khó khăn, hiện tại anh B đi làm ở Quảng Ninh, đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nữa, tiến hành xét xử vắng mặt anh B và gửi các giấy tờ cho anh B qua đường bưu điện hoặc cho người nhà là được; Quan điểm của anh B là mong muốn được nuôi con chung là cháu Trần Nh Hsinh ngày 13/7/2014. Hiện tại chị Y đi làm bên nhật, không có điều kiện chăm sóc cháu Hoàng, cháu Hoàng vẫn ở nhà ngoại, anh B vẫn thường xuyên đi lại chăm sóc cháu, đề nghị Tòa án xem xét chấp thuận.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Trong quá trình từ khi thụ lý giải quyết vụ án, Thẩm phán được phân công và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Về nội dung vụ án, đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn là giao cháu cháu Trần Nh Hsinh ngày 13/7/2014 cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy;

[1]. Về tố tụng: Bị đơn là anh Trần Văn B có nơi đăng ký hộ khẩu trường trú tại xã nơi đăng ký hộ khẩu trường trú tại xã Th Q, tỉnh Thanh Hóa vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị Quyết 81/2025/UBTVQH 15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

Các đương sự có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Y và anh B.

[2]. Chị Nguyễn Thị Y và anh Trần Văn B xác lập quan hệ hôn nhân nhưng đã ly hôn theo bản án số 28/2024/HNGĐ-ST ngày 22/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, theo đó cháu Trần Nh Hsinh ngày 13/7/2014 là con chung của anh

Trần Văn B và chị Nguyễn Thị Y giao cho anh Trần Văn B là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét thấy, chị Y có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, phù hợp với lợi ích của con là cháu Trần Nhật Hoàng, hiện tại lâu nay cháu Hoàng ở với gia đình chị Y, kham khảo ý kiến của cháu Hoàng mong muốn ở với chị Y; Trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện chị Y thường xuyên có mặt tại Việt Nam, đến Tòa án làm việc nhiều lần, anh B làm việc ở Quảng Ninh xa nơi học tập và ăn ở hiện tại của cháu Hoàng. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Y là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, giao cháu Trần Nh Hsinh ngày 13/7/2014 cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y.

[3]. Về án phí: Chị Y yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con nên không phải chịu án phí theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều Khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Y về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Giao cháu Trần Nh Hsinh ngày 13/7/2014 cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Y về việc không yêu cầu anh Trần Văn B cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở; Không lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cái.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc các bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Y không phải chịu án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Y, anh B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Khu vực 3 - Thanh Hóa;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *THADS tỉnh Thanh Hóa.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hoàng Văn Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Kim Cảnh **Lê Đình Thủy** **Hoàng Văn Đạt**

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Thiệu Hóa;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Thi hành án dân sự (để thi hành);*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Đạt